

THÔNG BÁO

**Kết quả thẩm định các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục
của Trường THPT Hiệp Hoà số 4 năm học 2022-2023**

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Hướng dẫn số 09/HD-SGD&ĐT ngày 12/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Trường trung học phổ thông (THPT) Hiệp Hoà số 4 tại Tờ trình số 13/TTr-THPHH4 ngày 6/10/2022 về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 và Biên bản thẩm định hồ sơ của Phòng Kế hoạch - Tài chính.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả thẩm định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 đối với Trường THPT Hiệp Hoà số 4.

Theo phụ lục chi tiết gửi kèm.

Thủ trưởng đơn vị căn cứ thông báo, thực hiện các quy định về công khai, quản lý thu chi, hạch toán, quyết toán các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 theo quy định.

Quá trình thực hiện có vướng mắc, liên hệ phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp giải quyết ./.

Nơi nhận:

- Trường THPT Hiệp Hoà 4;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Thanh tra Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Tạ Việt Hùng

PHỤ LỤC
THÔNG BÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ
VÀ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023
TRƯỜNG THPT HIỆP HOÀ 4

(Kèm theo Thông báo số 119 /TB-SGDĐT ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Sở GD&ĐT)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu đơn vị đề nghị	Thời gian thu	Kết quả thẩm định
A	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ				
I	Các khoản dịch vụ phục vụ không quy định mức thu				
1	Dịch vụ tuyển sinh các cấp		Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo quy định của Sở GD&ĐT	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị
	- Xét tuyển	Đồng/học sinh/đợt xét			
	- Thi tuyển sinh	Đồng/học sinh/kỳ thi			
2	Dịch vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền	Đồng/học sinh/năm học	Theo thực tế	Theo thực tế phát sinh	Theo thực tế phát sinh
II	Các khoản dịch vụ phục vụ quy định mức thu				
1	Trông giữ xe			Thu theo học kỳ: Học kỳ 1 vào tháng 11/2022, Học kỳ 2 vào tháng 02/2023	
	- Xe đạp, xe đạp điện	Đồng/xe/tháng	15.000		15.000
	- Xe máy điện, xe máy	Đồng/xe/tháng	30.000		30.000
2	Dạy thêm theo hình thức trực tiếp (Dạy thêm theo hình thức trực tuyến bằng 90% theo hình thức trực tiếp)				
	- Dạy thêm các môn văn hóa	Đồng/tiết/học sinh			
	Dạy thêm theo hình thức trực tiếp các môn văn hóa lớp 12; Môn ôn thi nâng cao lớp 10,11	Đồng/tiết/học sinh	7.000	Thu 03 tháng/lần. Một năm thu 03 lần. Mỗi buổi học 03 tiết.	7.000
	Dạy thêm theo hình thức trực tuyến các môn văn hóa lớp 12; Môn ôn thi nâng cao lớp 10,11	Đồng/tiết/học sinh	6.000		5.500
	Dạy thêm theo hình thức trực tiếp các môn văn hóa đại trà lớp 10,11	Đồng/tiết/học sinh	6.000		6.000
	Dạy thêm theo hình thức trực tuyến các môn văn hóa đại trà lớp 10,11	Đồng/tiết/học sinh	5.000		4.500

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu đơn vị đề nghị	Thời gian thu	Kết quả thẩm định
	-Dạy kỹ năng sống: 02 buổi (01 buổi: Học tập theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào tháng 02/2023; 01 buổi học rèn 07 kỹ năng để thành công vào tháng 4/2023).	Đồng/tiết/học sinh	6.000	Tháng 2, 4/2023	6.000
3	Đồng phục	Đồng/học sinh/năm học		Thu vào tháng 11/2022	
	Áo dài tay; áo Đoàn	Đồng/chiếc	100.000		100.000
	Áo khoác mùa đông mỏng	Đồng/chiếc	140.000		140.000
	Áo khoác mùa đông dày (lót nỉ)	Đồng/chiếc	160.000		160.000
	Bộ Thể dục Thể thao	Đồng/bộ	150.000		150.000
4	Hoạt động trải nghiệm cho học sinh ngoài chương trình chính khoá của nhà trường (01 buổi tham quan học tập tại Côn Sơn - Kiếp Bạc - Chu Văn An vào tháng 3/2023)	Đồng/học sinh/năm học	300.000	Tháng 3/2023	300.000
5	Dịch vụ ứng dụng chuyển đổi số trong phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh	Đồng/học sinh/tháng	5.700	Tháng 11/2022	4.000
5.1	Truyền thông văn bản pháp luật; thông báo các hoạt động giáo dục; thông báo kết quả rèn luyện (dạng tin nhắn SMS hoặc tin nhắn đa phương tiện); thống kê các số liệu giáo dục gửi đến học sinh và phụ huynh học sinh	Tối thiểu 01 lần/tuần			
5.2	Cập nhật thời khóa biểu của học sinh;	01 lần/tuần			
5.3	Hỗ trợ thông báo điểm danh;	hàng ngày			
5.4	Cập nhật kết quả học tập, nề nếp, nhận xét, năng lực phẩm chất học sinh	01 lần/tuần			
5.5	Giáo viên bộ môn giao nhiệm vụ học tập cho học sinh	Mỗi môn 01 lần/tuần.			
5.6	Cập nhật video, album ảnh hoạt động của trường, lớp	Theo hoạt động			

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu đơn vị đề nghị	Thời gian thu	Kết quả thẩm định
5.7	Thông tin đơn, duyệt nghỉ phép;				
5.8	Thông báo kết quả theo dõi y tế sức khỏe của học sinh	2 lần /năm			
5.9	Thông báo kết quả học tập/thi thử (04 lần điểm định kỳ; 04 lần thi khảo sát).	08 lần/năm			
B	CÁC KHOẢN HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC				
1	Vệ sinh trường học	Đồng/học sinh/tháng	8.000	Thu theo học kỳ (tháng 11/2022 và tháng 01/2023)	8.000
2	Nước uống	Đồng/học sinh/tháng	6.000	Thu theo học kỳ (tháng 11/2022 và tháng 01/2023)	6.000
3	Tổ chức thi khảo sát, thi đánh giá năng lực, thi thử, luyện kỹ năng làm bài thi (Thi theo hình thức trực tuyến bằng 90% theo hình thức trực tiếp)				
	Thi tự luận (thi trực tiếp)	Đồng/môn thi/lần thi	17.000	Thu theo thực tế vào thời gian tổ chức thi. Không quá 04 lần/năm học	17.000
	Thi trắc nghiệm (thi trực tiếp)	Đồng/môn thi/lần thi	9.000		9.000
	Thi kết hợp tự luận và trắc nghiệm (thi trực tiếp)	Đồng/môn thi/lần thi	12.000		12.000
	Tổ chức thi thử, luyện kỹ năng làm bài thi trắc nghiệm (Thi trực tuyến)	Đồng/môn thi/lần thi	3.000		3.000
	Tổ chức thi thử, luyện kỹ năng làm bài thi tự luận (Thi trực tuyến)	Đồng/môn thi/lần thi	5.000		5.000
4	Thẻ học sinh	Đồng/học sinh/năm học	20.000	Thu vào tháng 11/2022	20.000
5	Vận động hỗ trợ mua 30 tủ tôn đựng tài liệu, vật dụng để ở 30 lớp học; mua máy, thiết bị tập rèn luyện thể lực TDDT cho học sinh.	Tổng dự toán 150 triệu đồng	Huy động của 1264 học sinh	Tháng 11/2022	Nhất trí